

Số: 102/QĐ-HVCSPT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chương trình đào tạo ngành Chính sách công trình độ Tiến sĩ

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội; Luật số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học 2012;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BKHĐT ngày 18/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐHVCSPT ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Học viện Học viện Chính sách và Phát triển về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và đào tạo Học viện Chính sách và Phát triển;

Xét đề nghị của Trưởng khoa Chính sách công, Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo ngành Chính sách công trình độ Tiến sĩ, hệ chính quy, mã số 9340410 (Chương trình kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện chương trình, nếu phát sinh những vấn đề điều chỉnh, Hội đồng Khoa học và Đào tạo đề nghị Giám đốc Học viện xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng khoa Chính sách công và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: TC-HC, P.QLĐT (02 bản).



PGS.TS. Trần Trọng Nguyên

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ

(Ban hành theo Quyết định số 102/QĐ-HVCSPT ngày 11/10/2022 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển)

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (LEVEL OF EDUCATION): TIẾN SĨ
(DOCTOR OF PHILOSOPHY)

NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR): CHÍNH SÁCH CÔNG (PUBLIC POLICY)

MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE): 9340410

LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO (TYPE OF EDUCATION): CHÍNH QUY

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1 Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu chung

Mục tiêu chung chương trình là đào tạo các nghiên cứu sinh có trình độ cao về lý thuyết và ứng dụng, có năng lực nghiên cứu khoa học độc lập, sáng tạo, có khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa trong khoa học về chính sách công; kinh tế - xã hội và hướng dẫn nghiên cứu khoa học; có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp tốt, nắm vững những kiến thức chuyên sâu về phân tích, đánh giá và phát triển chính sách; có năng lực nghiên cứu, hoạch định chính sách để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong đời sống cộng đồng, trong cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội và nghề nghiệp khác trên nền khối kiến thức chung, khối kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành chính sách công; làm tư vấn hoặc tham gia xây dựng chính sách công trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học hay phản biện chính sách công. Bên cạnh đó, chương trình hướng tới việc đào tạo các nghiên cứu sinh có khả năng công bố các sản phẩm khoa học trên các tạp chí quốc tế uy tín, đáp ứng yêu cầu xã hội và hội nhập quốc tế.

Mục tiêu cụ thể

Cụ thể về năng lực mà NCS phát triển được sau khi hoàn thành chương trình như sau:

a. Kiến thức

Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến, toàn diện, và hội nhập quốc tế thuộc lĩnh vực Chính sách công; làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật; phát triển các nguyên lý, học thuyết trong lĩnh vực Chính sách công; có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh

Đào tạo được một đội ngũ những người có trình độ cao, có đạo đức nghề nghiệp và năng lực tư duy khoa học, năng lực nghiên cứu khoa học về chính sách công trong điều kiện cụ thể của Việt Nam;

Đào tạo một đội ngũ những người có khả năng tổ chức triển khai thực hiện các bước của chu trình chính sách, có kỹ năng phân tích chính sách ở trình độ chuyên nghiệp.

Đào tạo được đội ngũ những nhà chuyên môn làm chính sách có đủ phẩm chất, năng lực và thái độ chính trị đúng đắn trong phân tích và đánh giá chính sách hiện hành. Gương mẫu thực hiện tốt nhiệm vụ



vụ được giao có liên quan đến hoạch định, thực thi chính sách của Nhà nước, đồng thời vận dụng và
rãi các chủ thể khác tích cực tham gia thực hiện chính sách công.

b. Kỹ năng

Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực Chính sách công; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế; Có kỹ năng hoạch định, phân tích và đánh giá chính sách, đào tạo được đội ngũ những nhà tư vấn chính sách mang tính chuyên nghiệp, có khả năng tham gia xây dựng, thực thi chính sách công trong phạm vi ngành, lĩnh vực công tác hoặc làm tư vấn chính sách cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

c. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc; có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế; có năng lực đưa ra được những đề xuất của chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn; có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới trong lĩnh vực Chính sách công.

d. Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi hoàn thành chương trình, NCS có thể làm việc phù hợp nhất ở các tổ chức cơ quan sau:

- Các cơ quan Chính phủ, Nhà nước từ cấp Trung Ương đến cấp địa phương;
- Các trường Đại học có giảng dạy Chính sách công và các chuyên ngành liên quan;
- Các Viện nghiên cứu;
- Các công ty tư vấn, nghiên cứu;
- Các tổ chức quốc tế;
- Các tổ chức phi chính phủ;
- Các doanh nghiệp;
- Các tổ chức khác.

1.2 Chuẩn đầu ra

a. Kiến thức

- Nắm bắt được các lý thuyết trong lĩnh vực quản lý kinh tế và phân tích chính sách.
- Làm chủ được các mô hình, lý thuyết áp dụng trong quản lý ngành kinh tế, quản lý kinh tế vùng và địa phương.
- Có kiến thức về tổ chức nghiên cứu khoa học và đề xuất các đề án xây dựng và đổi mới chính sách của nhà nước.

b. Kỹ năng

- Kỹ năng thu thập, phân tích, tổng hợp để thực hiện một nghiên cứu có chất lượng cao trong quản lý kinh tế và phân tích chính sách.
- Kỹ năng suy luận, phân tích và khám phá các lý thuyết và mô hình mới áp dụng trong quản lý kinh tế, trong phân tích chính sách.

- Kỹ năng quản lý chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển các đề án chính sách kinh tế và quản lý kinh tế.
- Kỹ năng áp dụng các công cụ phân tích định lượng hiện đại vào nghiên cứu.
- Có khả năng cao trong nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực quản lý kinh tế và phân tích chính sách
- Kỹ năng thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành và chủ đề nghiên cứu; đồng thời có khả năng phổ biến các kết quả nghiên cứu, truyền tải thái độ và giá trị nghiên cứu.
- Kỹ năng cung cấp các mối quan hệ, nguồn lực và xây dựng các kỹ năng nghiên cứu cho sinh viên, cao học viên.

c. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động đề xuất các ý tưởng, kiến thức mới thích nghi với sự thay đổi và phức tạp của hoàn cảnh.
- Sẵn sàng thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác trong nghiên cứu và đề xuất đề án chính sách kinh tế và quản lý kinh tế.
- Độc lập trong ra quyết định mang tính chuyên gia, có khả năng phản biện chính sách trong lĩnh vực quản lý kinh tế.
- Có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu.
- Có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới trong quản lý.

2. Thời gian đào tạo: Thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ (kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh) là 4 năm học đối với người có bằng thạc sĩ và 5 năm học đối với người có bằng tốt nghiệp đại học (chưa có bằng thạc sĩ).

3. Khối lượng kiến thức: 90 tín chỉ (không kể phần học bổ sung kiến thức)

4. Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định trình độ tiến sĩ của Học viện Chính sách và Phát triển

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp:

- Quy trình đào tạo: thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định trình độ tiến sĩ của Học viện Chính sách và Phát triển
- Điều kiện tốt nghiệp: thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định trình độ tiến sĩ của Học viện Chính sách và Phát triển

6. Thang điểm: Thang điểm 10,

VIỆT
SÁCH
TRÍ



7. Cấu trúc chương trình:

7.1. Các học phần bổ sung:

7.2. Các học phần ở trình độ tiến sĩ:

7.3. Tiểu luận tổng quan:

7.4. Các chuyên đề tiến sĩ:

7.5. Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ:

STT	Nội dung	Tín chỉ	Thời gian thực hiện		
			Năm 1	Năm 2	Năm 3+4
1	Các học phần bổ sung kiến thức				
2	Các học phần ở trình độ tiến sĩ		x		
2.1	Các học phần bắt buộc	15			
		9			
-	Các vấn đề cơ bản trong nghiên cứu khoa học và viết luận án tiến sĩ	3	x		
-	Những kỹ thuật, công cụ chủ yếu trong nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực thuộc chuyên ngành Chính sách công	3	x		
-	Kinh tế học trong khu vực công	3			
2.2	Các học phần lựa chọn (Chọn 03 trong 09 học phần)	6			
-	Thiết kế và thực hiện nghiên cứu chính sách	2	x		
-	Luật và chính sách công	2	x		
-	Quản lý rủi ro trong khu vực công	2	x		
-	Phân tích chính sách ngoại thương	2		x	
-	Phân tích tài chính công	2		x	
-	Chính sách phát triển kinh tế vùng và đô thị	2		x	
-	Phân tích chính sách đầu tư phát triển	2		x	
3	Tiểu luận tổng quan	2	x		
4	Các chuyên đề tiến sĩ	4			
4.1	Chuyên đề số 1	2		x	
4.2	Chuyên đề số 2	2		x	
5	Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ	70			
5.1	Đăng ký đề tài luận án	2	x		
5.2	Báo cáo kết quả nghiên cứu cấp trường	2		x	
5.3	Sinh hoạt khoa học tại bộ môn và seminars cấp trường	2	x	x	x
5.4	Hai bài báo đăng ở các tạp chí/hội thảo	4		x	x
5.5	Luận án và bảo vệ luận án tiến sĩ	60			x
	Tổng tín chỉ (không tính phần 1)	91			

ĐAU